

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị định số 59/2020/NĐ-CP ngày 27/5/2020
của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự**

Căn cứ Nghị định số 59/2020/NĐ-CP ngày 27/5/2020 của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất có hiệu quả nội dung của Nghị định số 59/2020/NĐ-CP ngày 27/5/2020 của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự (viết tắt là Nghị định số 59/2020/NĐ-CP), làm cơ sở để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia thu thập, cập nhập thông tin, khai thác cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự, quán triệt triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả.

- Xác định rõ nội dung thực hiện, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện Nghị định số 59/2020/NĐ-CP.

2. Yêu cầu

- Thu thập kịp thời, cập nhập chính xác, đầy đủ, khách quan, khoa học mọi thông tin liên quan đến việc thi hành án hình sự của người, pháp nhân thương mại chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp; việc khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự phải đúng mục đích, bảo đảm bí mật thông tin cá nhân của người, thông tin của pháp nhân thương mại chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp theo quy định của pháp luật.

- Quá trình thực hiện phải bám sát nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; đề cao trách nhiệm, hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia thu thập, cập nhập thông tin, khai thác cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Người đứng đầu các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ và phạm vi, lĩnh vực quản lý của ngành, đơn vị, địa phương có trách nhiệm chỉ đạo, phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 59/2020/NĐ-CP, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Triển khai, tuyên truyền nội dung Nghị định số 59/2020/NĐ-CP và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình; xác định rõ công tác tham gia thu thập, cập nhật thông tin, khai thác cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự để phục vụ công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và đấu tranh phòng, chống tội phạm.

2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền địa phương ban hành có liên quan để kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ cho phù hợp với Nghị định số 59/2020/NĐ-CP (nếu có).

3. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp đảm bảo việc thu thập, cập nhật thông tin, khai thác cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự theo Nghị định số 59/2020/NĐ-CP.

4. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp với cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh, cơ quan thi hành án hình sự thuộc Quân đội nhân dân, các trại giam, trại tạm giam thực hiện quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự.

5. Thực hiện sơ kết, tổng kết, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 59/2020/NĐ-CP theo quy định.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công an tỉnh

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh, Cơ quan thi hành án hình sự thuộc Quân đội nhân dân trong tham gia thu thập, cập nhật thông tin, khai thác cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự theo Nghị định số 59/2020/NĐ-CP.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Nghị định số 59/2020/NĐ-CP đến lãnh đạo, cán bộ, chiến sĩ Công an toàn tỉnh; đảm bảo việc phối hợp thực hiện Nghị định được thống nhất, hiệu quả trong các đơn vị và cán bộ, chiến sĩ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tham gia thu thập, cập nhật thông tin, khai thác cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự.

- Chỉ đạo Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia thu thập, cập nhật thông tin về người chấp hành án, người chấp hành biện pháp tư pháp; pháp nhân thương mại chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp vào cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự trong Công an nhân dân theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 59/2020/NĐ-CP và hướng dẫn của Bộ Công an; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kiểm tra, xác minh các trường hợp có sự sai lệch về nội dung giữa dữ liệu thi hành án hình sự điện tử và hồ sơ, tài liệu nghiệp vụ bằng giấy để điều chỉnh cho phù hợp.

- Cung cấp dữ liệu thi hành án hình sự về cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an; cung cấp thông tin về người, pháp nhân thương mại chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp khi có yêu cầu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của Nghị định số 59/2020/NĐ-CP và hướng dẫn của Bộ Công an.

- Tham mưu sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị định số 59/2020/NĐ-CP theo quy định.

2. Sở Tư pháp

- Cung cấp thông tin về tình trạng án tích của người chấp hành án, người chấp hành biện pháp tư pháp cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh, Cơ quan thi hành án hình sự thuộc Quân đội nhân dân, khi có yêu cầu để cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự.

- Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương có liên quan nhằm phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và Nghị định số 59/2020/NĐ-CP.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Cung cấp thông tin về pháp nhân thương mại chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh, Cơ quan thi hành án hình sự thuộc Quân đội nhân dân, khi có yêu cầu, để cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự.

4. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh, các cơ quan liên quan trong thực hiện thu thập, cập nhật thông tin, khai thác cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự thuộc Quân đội nhân dân theo Nghị định số 59/2020/NĐ-CP và hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.

5. Cục Thi hành án dân sự

Cung cấp thông tin về tình hình chấp hành nghĩa vụ dân sự trong bản án hình sự và việc thực hiện nghĩa vụ dân sự của người chấp hành án, người chấp

hành biện pháp tư pháp; pháp nhân thương mại chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh, Cơ quan thi hành án hình sự thuộc Quân đội nhân dân, khi có yêu cầu, để cập nhập thông tin vào cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự.

6. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh cung cấp thông tin cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh, Cơ quan thi hành án hình sự thuộc Quân đội nhân dân, khi có yêu cầu, để cập nhập thông tin vào cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự theo quy định.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh, Cơ quan thi hành án hình sự thuộc Quân đội nhân dân trong việc thu thập, cập nhập thông tin, khai thác cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự của người chấp hành án, người chấp hành biện pháp tư pháp; pháp nhân thương mại chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp, trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo việc thực hiện thiết thực, hiệu quả; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định (gửi Công an tỉnh để tổng hợp chung).

2. Giao Công an tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện với Bộ Công an và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh; (báo cáo)
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành;
 - UBND huyện, thành phố;
 - CVP, các PCVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, NC. (P.Hà)
- | thực hiện

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Giang

